TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Đông, ngày 25 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 06/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn anh Phạm Đức T - Sinh năm: 1992, cư trú tại: Số 21, Tổ 20 phường M, thành phố Đ, tỉnh B và bị đơn Lò Thu T - Sinh năm: 1992, cư trú tại: Tổ 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh B

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Đức T - Sinh ngày: 09/10/1992.

Bị đơn: Chị Lò Thu T - Sinh ngày: 26/02/1992.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung:

Chị Lò Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Đức L - Sinh ngày 27/11/2015.

Anh Phạm Đức T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền đi lại

thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có yêu cầu.

2.3 Về tài sản chung, riêng, nợ chung, nợ riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí:

Anh Phạm Đức T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lò Thu T. Anh T phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)* án phí DSST không có giá ngạch. Anh T được trả lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)*. Số tiền án phí mà anh T phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Anh đã nộp tại Chi cục THADS huyện Điện Biên Đông theo biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2010/02695 ngày 21 tháng 01 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Điện Biên Đông;*
- *Chi cục THADS huyện Điện Biên Đông;*
- *Phòng KTNV-THA TA tỉnh Điện Biên;*
- *UBND thị trấn Đ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Hồng Quang